

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HSPT

Ngày 28-10-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Vũ Duy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Trần Ngọc H và đồng phạm do có Khng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th B, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo bị Khng nghị:

1. Bị cáo **Trần Ngọc H**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Th Ch, xã N Th, huyện T H, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Ngọc Qu (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ là Vũ Thị V và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tham gia quân đội từ tháng 9 năm 2008 đến tháng 01 năm 2010 xuất ngũ. Bị cáo là đảng viên, ngày 29/01/2021 có Quyết định xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/01/2021 đến ngày 30/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Bị cáo **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Đ L 2, xã Ph X, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình; quốc tịch:

Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đặng Thị T; vợ là Nguyễn Thị Th và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tham gia quân đội từ tháng 02/2005 đến tháng 01/2007 xuất ngũ; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 197/CV ngày 25/5/2010 của công an thành phố Thái Bình về hành vi Đánh bạc; Bản án số 103/2015/HSST ngày 10/7/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2015, chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 01/7/2016; Bản án số 42/2016/HSST ngày 15/11/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2018, chấp hành xong án phí ngày 16/02/2017 và tiền phạt bổ sung ngày 18/4/2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/01/2021 đến ngày 30/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Trong vụ án có các bị cáo Khc không có Khng cáo, Khng nghị và không liên quan đến Khng cáo, Khng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, Phạm Ngọc T, Trần Ngọc H, Phạm Văn Kh, Khiếu Đình V ngồi chơi ở tầng hai nhà Bùi Đức Ph tại thôn Đ L I, xã Ph X, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình và rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn tại nhà Ph và nộp cho Ph 200.000 đồng tiền hồ. T, Kh, V và H mỗi người góp 50.000 đồng để Kh đưa tiền hồ cho Ph. Tại phòng nhà Ph được trải chiếu sẵn, Ph lấy 1 bộ bài chắn để xuống chiếu, T lấy 01 đĩa và rô nhựa của Ph để xuống chiếu.

Luật chơi đánh chắn được quy định như sau: Bộ bài chắn gồm 100 quân bài chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 19 quân, số bài còn thừa đặt vào đĩa để ở giữa chiếu gọi là lọc. Chia bài xong sẽ bốc bài ở lọc để xác định người đánh trước. Vòng đánh theo hướng ngược chiều kim đồng hồ. Ván bài kết thúc khi có người ù, có các hình thức ù sau: ù xuôi là 4 điểm, ù thông tính là 6 điểm, ù 4 cá hay cong gọi ù lèo là 8 điểm, ù trì bạch thủ chi là 24 điểm, ù bạch định là 22 điểm, ù tán đỏ là 22 điểm, ù bạch thủ chi tám đỏ hai lèo là 36 điểm. Bắt đầu đánh bạc mỗi người chơi phải bỏ ra 1.000.000 đồng cho vào rô nhựa đặt giữa chiếu gọi là tiền hội. Khi

có người thắng ù sẽ dựa vào số điểm họ ù nhấn với 5000 đồng ra số tiền thắng bạc, người thắng bạc sẽ lấy tiền ở hội. Khi nào hết tiền hội thì tiếp tục góp mỗi người 1.000.000 đồng. Ván bài đầu tiên V và Kh cùng chia bài còn ván sau ai thắng thì người đó chia.

Các đối tượng chơi đánh bạc từ khoảng 10 giờ 05 phút, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Văn Đ đến nhà Ph chơi thấy T, Kh, H và V đang đánh bạc nên Đ đã góp chung tiền với H để cùng đánh bạc, tỷ lệ góp là 50/50 nghĩa là mỗi người góp 500.000 đồng tiền hội. Quá trình đánh bạc thắng, thua H và Đ chia đôi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Đức Qu, đến nhà Ph chơi, T nghỉ để đi giao hàng nên Qu vào chơi thế chân của T. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Xuân Đ1, Bùi Văn T1, Nguyễn Văn Kh đến nhà Ph chơi. Thấy Qu, V, Kh, H, Đ đang đánh bạc. T1 và Kh ngồi xem đánh bạc còn Đ1 góp tiền hội chung với V để đánh bạc, tỷ lệ góp là 50/50 nghĩa là mỗi người góp 500.000 đồng tiền hội, thắng, thua V và Đ1 chia đôi. Quá trình đánh bạc Đ1 và V thay nhau cầm bài để chơi bạc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Ngọc T tiếp tục quay lại nhà Ph để chơi bạc. T, T1, Kh rủ nhau đánh bạc và lập chiếu bạc thứ hai để chơi, luật chơi bạc như chiếu thứ nhất. H nghỉ chơi ở chiếu thứ nhất để sang đánh bạc với T, T1, Kh. Khi nghỉ đánh bạc ở chiếu thứ nhất H còn 4.200.000 đồng. Đ thay H đánh bạc với Qu, Kh, V và Đ1. T lấy chiếu trái chiếu bên cạnh chiếu bạc đang đánh, T1 lấy bộ bài chắn, Kh lấy đĩa sứ và rổ nhựa. Tất cả dụng cụ sử dụng đánh bạc đều có sẵn tại nhà Ph. Kh là người chia bài ván đầu tiên. Lúc này, Ph yêu cầu những người đánh bạc tại nhà Ph đóng tiền hồ buổi chiều. Tại chiếu bạc thứ nhất Kh, V, Qu, Đ mỗi người góp 50.000 đồng để Kh đưa cho Ph. Tại chiếu bạc thứ hai T, T1, Kh, H mỗi người góp 50.000 đồng tiền hồ để T đưa cho Ph. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình kiểm tra hành chính nhà Bùi Đức Ph phát hiện các đối tượng đang có hành vi đánh bạc thắng thu bằng tiền dưới hình thức đánh chắn.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo Trần Ngọc H, Bùi Văn T1, Phạm Ngọc T, Nguyễn Văn Kh, Khiếu Đình V, Trần Xuân Đ1, Phạm Văn Kh, Đặng Văn Đ, Nguyễn Đức Qu cùng nhau tham gia đánh bạc tại nhà Bùi Đức Ph, Bùi Đức Ph thu tiền hồ trên cả hai chiếu bạc.

Chiếu bạc thứ nhất gồm Phạm Ngọc T, Trần Ngọc H, Phạm Văn Kh, Khiếu Đình V, Trần Xuân Đ1, Đặng Văn Đ, Nguyễn Đức Qu tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 14.800.000 đồng.

Chiếu bạc thứ hai gồm Phạm Ngọc T, Trần Ngọc H, Bùi Văn T1, Nguyễn Văn Kh tham gia đánh bạc với số tiền là 16.300.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Ph phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Trần Ngọc H, Bùi Văn T1, Phạm Ngọc T, Nguyễn Văn Kh, Khiếu Đình V, Trần Xuân Đ1, Phạm Văn Kh, Đặng Văn Đ, Nguyễn Đức Qu phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian 05 ngày tạm giữ (từ ngày 25/01/2021 đến ngày 30/01/2021).

Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/6/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Kh 5.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định pháp luật.

Ngày 12/7/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kháng nghị đối với phần hình phạt của bị cáo Trần Ngọc H và bị cáo Nguyễn Văn Kh, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh với lý do bị cáo Kh đánh bạc với số tiền 3.500.000đ trên tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 16.300.000đ, bị cáo đã một lần bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, hai lần bị kết án về tội đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục phạm tội; đề nghị chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù giam đối với bị cáo Trần Ngọc H với lý do bị cáo H tham gia đánh bạc ở cả hai chiếu, số tiền đánh bạc ở cả hai chiếu bạc đều đủ định lượng để xử lý về hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, do đó bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo H, từ đó tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là vi phạm khoản 5 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên Quyết định kháng nghị. Sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H và bị cáo Kh đã đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Thái Bình, tăng hình phạt đối với bị cáo Kh từ 3 tháng đến 6 tháng; chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù giam đối với bị cáo Trần Ngọc H.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của kháng nghị: Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng thời gian 10 giờ đến 15 giờ 10 phút ngày 24/01/2021, các bị cáo Trần Ngọc H, Bùi Văn T1, Phạm Ngọc T, Nguyễn Văn Kh, Khiếu Đình V, Trần Xuân Đ1, Phạm Văn Kh, Đặng Văn Đ, Nguyễn Đức Qu chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Ban đầu, chiều bạc thứ nhất gồm Phạm Ngọc T, Trần Ngọc H, Phạm Văn Kh, Khiếu Đình V, Trần Xuân Đ1, Đặng Văn Đ, Nguyễn Đức Qu tham gia đánh bạc với tổng số tiền khi bị bắt giữ là 14.800.000 đồng, trong đó Trần Ngọc H dùng 5.800.000 đồng để tham gia đánh bạc. Sau khi T đi giao hàng về lập chiều bạc thứ hai thì Trần Ngọc H chuyển sang chơi ở chiều thứ hai gồm Phạm Ngọc T, Trần Ngọc H, Bùi Văn T1, Nguyễn Văn Kh tham gia đánh bạc với tổng số tiền khi bị bắt giữ là 16.300.000 đồng, trong đó bị cáo H dùng 4.200.000 đồng, bị cáo Kh dùng 3.500.000 đồng để đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Trần Ngọc H: Kháng nghị xác định ngày 24/01/2021 bị cáo Trần Ngọc H tham gia đánh bạc trên cả 02 chiếu bạc, số tiền trên chiếu bạc thứ nhất là 5.800.000 đồng, số tiền trên chiếu bạc thứ hai là 4.200.000 đồng nên bị cáo Trần Ngọc H phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội hai lần trở lên”. Hội đồng xét xử thấy: Tuy bị cáo H tham gia đánh bạc ở cả hai chiếu nhưng bị cáo chỉ đánh bạc ở một địa điểm và đánh liên tục nên xác định bị cáo đánh bạc 01 lần với tổng số tiền bị cáo đánh ở hai chiếu bạc là 5.800.000 đồng. Khi bị cáo H dừng chơi ở chiếu thứ nhất, ngoài lời khai của H về số tiền H sử dụng để đánh bạc thì số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc ở thời điểm H dừng chơi không xác định được. Do đó, không thể xác định bị cáo phạm tội hai lần trở lên như nhận định của kháng nghị. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là phù hợp quy định pháp luật. HĐXX phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo H.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh: Bị cáo là người có nhân thân xấu, một lần bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, hai năm liên tiếp (năm 2015, 2016) bị cáo bị xét xử cùng về tội Đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội đánh bạc. Ngày 24/01/2021, bị cáo Nguyễn Văn Kh tham gia đánh bạc với số tiền 3.500.000 đồng trong tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 16.300.000đ. Điều đó thể hiện thái độ không ăn năn, khó cải tạo giáo dục, coi thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò, nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo Kh 09 tháng tù là quá nhẹ so với các bị cáo khác trong vụ án, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm. Vì vậy, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tăng hình phạt tù đối với bị cáo Kh.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định Khc của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Trần Ngọc H. Giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 18/6/2021 của TAND thành phố Thái Bình đối với bị cáo Trần Ngọc H.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/6/2021).

Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Ngọc H cho UBND xã N Th, huyện T H, tỉnh Thái Bình giám sát trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 18/6/2021 của TAND thành phố Thái Bình đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh theo hướng tăng hình phạt tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian 05 ngày tạm giữ (từ ngày 25/01/2021 đến ngày 30/01/2021).

Phạt bổ sung bị cáo Kh 5.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Ngọc H và bị cáo Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (28/10/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA tp. Thái Bình;
- UBKT huyện ủy h. T H ;
- UBND xã N Th , huyện T H ;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Lương Hải Yến